TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀNG ĐỊNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2019/HS-ST
Ngày: 18 - 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Triệu Thị Máy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hướng Duy Tùng;

Bà Hoàng Thị Len.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lã Minh Ngà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Tư - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Đinh Quang D; tên gọi khác: Không, sinh ngày 27 tháng 12 năm 1994, tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Đức B (Đinh Văn B) và bà Nông Thị H; chưa có vợ, con; tiền sự: Không, tiền án: Không.

Nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2019 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lương Thị Hương L, là trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Đinh Văn H1. Vắng mặt;

2. Anh Nông Văn T. Vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 20 phút, ngày 06/6/2019, Tổ công tác Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, phối hợp với Đồn Biên Phòng P Bộ đội Biên Phòng tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm thôn N, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, phát hiện một nam giới đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tại miếu T thôn N, xã Q, huyện T. Qua kiểm tra nhân thân nam thanh niên khai họ tên là Nông Văn T, sinh năm 1997, trú tại thôn P, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, Tổ công tác đã tiến hành thu giữ 01 xi lanh mà Nông Văn T sử dụng chích ma túy và đưa đối tượng về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Q, huyện T để làm rõ, Nông Văn T khai nhận: Do bản thân nghiện chất ma túy, khoảng 12 giờ ngày 06/6/2019 gọi điện cho Đinh Quang D hỏi mua chất ma túy, Đinh Quang D cho biết có ma túy, nên đi đến nhà Đinh Quang D để mua ma túy sử dụng. Khoảng 12 giờ 20 phút cùng ngày, đến nhà gặp Đinh Quang D mua 01 gói ma túy với gía 90.000 đồng và chơi ở trong làng N, đến khoảng 14 giờ mang gói ma túy ra miếu T của làng để sử dụng, bằng hình thức chích, thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Căn cứ lời khai của Nông Văn T, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tràng Định, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đinh Quang D thu giữ đồ vật, tài liệu gồm: 02 gói chất bột màu trắng, được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, trong gối màu hồng để tại giường ngủ, tại phòng khách nghi là ma túy; 01 gói chất bột màu trắng, được gói trong giấy trắng có dòng kẻ tại chân ghế phía sát tường, tại phòng khách nghi là ma túy; 01 ví da màu nâu, bên trong có 01 chứng minh nhân dân mang tên Đinh Quang D và 1.600.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA; 01 điện thoại hiệu Redmi 5Plus, màu đen, màn hình cảm ứng tại đầu giường ngủ phòng khách. Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đã giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đinh Quang D.

Tại bản kết luận giám định số: 209/KL-PC09, ngày 08/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng có trong 03 gói giấy gửi giám định đều là chất ma tuý Heroine, có tổng khối lượng 0,122 gam (đã trừ bì).

Tại cơ quan điều tra, Đinh Quang D khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 05/6/2019 ra ngã 4 M thuộc khu 3, thị trấn T, huyện T mua 03 gói chất ma túy với giá 300.000 đồng với người thanh niên, khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ cụ thể, đem về chia được 08 gói nhỏ, đã sử dụng 02 gói, còn lại 06 gói cất để bản thân sử dụng và bán lại cho người nghiện khác để kiếm lời. Khoảng 09 giờ ngày 06/6/2019 bán cho Đinh Văn H1 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng, tại khu vực miếu T thôn N, xã Q, khoảng 12 giờ cùng ngày 06/6/2019 bán cho Nông Văn T 01 gói ma túy với giá 90.000 đồng, Đinh Văn D còn khai nhận nhận: khoảng 19 giờ ngày 03/6/2019 ra khu vực M thuộc khu 3, thị trấn T mua gói ma túy với giá 150.000 đồng với người thanh niên trên, đem về chia được 02 gói, bản thân sử dụng 01 và bán cho Nông Văn T 01 gói với gói 100.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 16/9/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn để xét xử bị cáo Đinh Quang D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đinh Quang D đã khai nhận hành vi của mình, như cáo trạng đã nêu. Bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Đinh Quang D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Quang D mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù giam, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại mẫu vật sau giám định; 01 xi lanh nhựa thu giữ của Nông Văn T. Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại hiệu NOKIA kèm 01 sim Viettel; 01 điện thoại hiệu Redmi 5Plus, kèm 01sim Vinaphone; trả lại cho bị cáo 01 ví da bên trong có 01 chứng minh nhân dân mang tên Đinh Quang D, vì không liên quan đến việc phạm tội; số tiền 1.600.000 đồng, trong đó có 1.210.000 đồng là tiền của bị cáo đi bốc hàng mà có, nên trả lại cho bị cáo, còn số tiền 390.000 đồng là tiền do bán ma túy mà có, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo Đinh Quang D thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa, nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố và đề nghị về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã biên giới vùng đặc biệt khó khăn, do nhận thức pháp luật hạn chế, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án khởi điểm của khung hình phạt, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo, đề nghị trả lại cho bị cáo số tiền 1.210.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo Đinh Quang D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của người làm chứng và tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định. Ngày 03/6/2019 và 05/6/2019 bị cáo đi ra ngã 4 M thuộc khu 3, thị trấn T, huyện T mua chất ma túy với người thanh niên khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ cụ thể, đem về chia nhỏ để sử dụng và bán lại cho người nghiện khác để kiếm lời, bị cáo đã bán cụ thể: Khoảng 09 giờ ngày 06/6/2019 bán cho Đinh Văn H1 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng, khoảng 12 giờ cùng ngày 06/6/2019 bán cho Nông Văn T 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng và trước đó, khoảng 20 giờ ngày 05/6/2019 bán cho Nông Văn T với giá 90.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Quang D có đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định của Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tại địa phương và xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước, tiếp tay làm lan truyền tệ nạn nghiện ma túy. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa giáo dục chung. Tuy vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét đánh giá về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng ngoài tình tiết tăng nặng định khung, bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ, là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Hội đồng xét xử xét thấy bản thân bị cáo đứng tên 569 m^2 đất ở nông thôn, 01 ngôi nhà cấp 4 kiên cố diện tích 80 m^2 và 7.808 m^2 đất canh tác (thể hiện tại biên bản xác minh ngày 28/6/2019). Xét thấy, tuy bị cáo đứng tên, nhưng là tài sản chung của cả gia đình và đất nông thôn giá trị không lớn, bản thân bị cáo nghiện ma túy khó thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Theo bị cáo Đinh Quang D khai ra khu vực M thuộc khu 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy với nam thanh niên, nhưng bị cáo không

biết tên, địa chị cụ thể của người thanh niên trên, nên cơ quan điều tra không thể tiến hành xác minh làm rõ được.

[7] Tại phiên tòa những người làm chứng anh Nông Văn T, Đinh Văn H1, đều vắng mặt, nhưng trong bản tự khai và các biên bản ghi lời khai tại cơ quan điều tra, tất cả đều khẳng định được mua ma túy với bị cáo Đinh Quang D để sử dụng trái phép. Cơ quan điều tra đã lập biên bản và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với số ma túy hoàn lại mẫu vật sau giám định, niêm phong trong 01 phong bì ghi tang vật thu giữ khi khám xét chỗ ở của Đinh Quang D ngày 06/6/2019 (cũ), có chữ ký cùng giám định viên Hoàng Mạnh H2, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại các phần giáp lai mới. Bên trong có 01 gói gấy đựng tổng cộng 0,098 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định), là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 xi lanh nhựa, đã qua sử dụng thu giữ của Nông Văn T, dùng để sử dụng ma túy, tịch thu, tiêu hủy. Đối 01 điện thoại NOKIA màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Redmi 5plus màu đen, màn hình cảm ứng, đã dùng liên lạc để mua bán trái phép chất ma túy, tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước. Đối với số tiền 1.600.000 đồng, xét thấy 390.000 đồng, là tiền do bị cáo bán ma túy mà có, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước, số tiền 1.210.000 đồng, là tiền do bị cáo đi bốc vác mà có, nên trả lại cho bị cáo.

[9] Ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa đề nghị mức án, xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Quang D phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Đinh Quang D 07 (bẩy) năm tù giam, thời hạn tính từ ngày 06 tháng 6 năm 2019.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 1, điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy gồm: Số ma túy hoàn lại mẫu vật sau giám định, niêm phong trong 01 phong bì ghi tang vật thu giữ khi khám xét chỗ ở của Đinh Quang D ngày 06/6/2019 (cũ), có chữ ký cùng giám định viên Hoàng Mạnh H2, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại các phần giáp lai mới. Bên trong có 01 gói giấy đựng tổng cộng 0,098 gam Heroine, 01 xi lanh nhựa đã qua sử dụng.

Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen cũ đã qua sử dụng, số IMEl có bốn số cuối là 1763, kèm 01 sim Viettel số thuê bao 0367.778.584; 01 điện thoại di động hiệu Redmi 5plus màu đen, màn hình cảm ứng, cũ đã qua sử dụng, số IMEl có bốn số cuối là 8482, kèm 01 sim Vinaphone có số thuê bao 0888.367.877.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 390.000 (ba trăm chín mươi nghìn) đồng.

Trả lại cho bị cáo Đinh Quang D: 1.210.000 (một triệu hai trăm mười nghìn) đồng và 01 ví da màu nâu (cũ đã qua sử dụng), bên trong có 01 chứng minh nhân dân mang tên Đinh Quang D.

(các vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, theo biên bảo giao nhận vật chứng ngày 23/9/2019 và giấy ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử ngày 26/9/2019.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Đinh Quang D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định;
- CQ điều tra Công an huyện Tràng Định;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tràng Định;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Triệu Thị Máy